

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 14 -3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Sơn

Ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

BÙI VIỆT A, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2001 tại xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; HKTT: Thôn T, xã T, huyện L; Tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T, con bà Bùi Thị Nh; Vợ: con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông Nguyễn Danh Sơn** – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Quốc H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P 3, xã L, huyện P, TP Hà Nội

Người làm chứng:

Anh Đỗ Minh T1, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã Ng, huyện P, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 16/11/2022, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Phúc Thọ phối hợp với Công an xã Tr làm nhiệm vụ đến khu vực đường đê thuộc thôn V, xã Tr, huyện P thì bắt quả tang Bùi Việt A về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cho Đặng Quốc H (*sinh năm: 1980, trú tại: xã L, huyện P, TP. Hà Nội*).

Vật chứng thu giữ gồm:

- * Thu giữ của Bùi Việt A: - 02 gói giấy bạc màu vàng trong đó có:
 - + 01 (một) gói có kích thước (0,5x0,5)cm bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng, Việt A khai nhận là ma túy heroin;
 - + 01 (một) gói có kích thước (0,5x0,7)cm bên trong có chứa cục chất bột màu trắng, Việt A khai nhận là ma túy heroin;
 - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ;
 - Số tiền 222.000 đồng (*hai trăm hai mươi hai nghìn đồng*).
- * Thu giữ của Đặng Quốc H: - Số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*);
 - 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ.

Cùng ngày, Công an huyện Phúc Thọ đã tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Bùi Việt A và Đặng Quốc H. Kết quả xác định Việt A và H đều dương tính với ma túy.

Ngày 16/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ ra quyết định trưng cầu giám định số 254 đến Phòng PC09, Công an thành phố Hà Nội, yêu cầu giám định 02 gói chất bột thu giữ của Bùi Việt A.

Ngày 24/11/2022, Phòng Kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an thành phố Hà Nội có Kết luận giám định số 7922/KL-KTHS, kết luận: “- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (Ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,044 gam.*

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (Ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,083 gam*”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ 00 ngày 16/11/2022, Bùi Việt A đang đi tìm việc làm ở huyện P thì có số điện thoại lạ, không lưu tên: 0522.902.184 (quá trình điều tra xác định là số điện thoại của Đặng Quốc H) gọi vào máy điện thoại của Việt A số: 0776.483.171 để hỏi mua ma túy. Việt A đồng ý và hẹn nhau ra khu vực cầu Tr, xã Tr, huyện P để giao dịch. Do không biết H mua bao nhiêu tiền ma túy, chỉ bảo bán cho một ít, lúc này Việt A đang có sẵn 02 gói ma túy heroine trong người nên mang theo đến địa điểm đã hẹn, mục đích để bán. Việt A thuê xe taxi chở đến khu cầu Tr, xã Tr, huyện P, khi đến nơi, Việt A gọi điện thoại cho H hỏi đang đứng ở đâu, H nói đi đến cầu Tr thì rẽ đi vào đoạn đường đê thôn V đang đứng chờ ở đó. Việt A cầm 02 gói ma túy đi bộ theo đường đê được khoảng 300m thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra hành chính. Biết không thể che giấu được, Việt A đã khai nhận sự việc mang ma túy đi bán và tự giác

giao nộp 02 (hai) gói ma túy. Cùng lúc đó, lực lượng Công an phát hiện thấy Đặng Quốc H có mặt gần khu vực đó. Công an tiến hành kiểm tra nhật ký điện thoại của H gắn thẻ sim số điện thoại 0522.902.184, phát hiện thấy có cuộc gọi cho Việt A, lưu trong điện thoại là “Anh Khi” thẻ sim số 0776.483.171. H khai mục đích gọi để dự định mua 100.000đ tiền ma túy. Lời khai của H phù hợp với lời khai của Việt A về việc giao dịch mua bán ma túy.

Về nguồn gốc ma túy: Việt A khai: Trước ngày bị bắt khoảng một tuần, được một người đàn ông lạ mặt, không biết tên tuổi địa chỉ cho tại khu vực quán ăn gần bến xe Y, quận H, Thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của Việt A không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ nội dung vụ việc này.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 20 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Việt A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 (Do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn) Điều 51; Điều 38, Điều 135, 136 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Việt A từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GDV Nguyễn Hoàng Hùng, đồng chí Trần Văn Vượng – Công an xã Trạch Mỹ Lộc và của Bùi Việt A.

Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, màn hình có vết cháy xém.

- 100.000đ thu của Đặng Quốc H;

Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 222.0000đ

Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ là có căn cứ. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên có nhận thức hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn

năn hối cải nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất, đủ để răn đe, giáo dục. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Chiều ngày 16/11/2022, Bùi Việt A có hành vi cất giữ trái phép 02 (hai) gói nhỏ ma túy, tổng khối lượng là 0,127 gam, loại Heroine, mục đích nhằm bán cho Đặng Quốc H tại khu vực đường đê thuộc thôn V, xã Trc, huyện P, Thành phố Hà Nội, bị Công an huyện Phúc Thọ phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Hành vi nêu trên của Bùi Việt A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gieo rắc cái chết trắng trong cộng đồng, làm mất trật tự trị an ở địa phương, bản thân bị cáo nhận thức rõ việc mua bán chất ma túy là hành vi bị nghiêm cấm nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà vẫn cố tình phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nguồn gốc số ma túy: Việt A khai trước ngày bị bắt khoảng một tuần, được một người đàn ông lạ mặt, không biết tên tuổi địa chỉ cho tại khu vực quán ăn gần bến xe Y, quận H, Thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của Việt A không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ nội dung vụ việc này.

4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GĐV Nguyễn Hoàng Hùng, đồng chí Trần Văn Vượng – Công an xã Trc và của Bùi Việt A, bên trong có chứa ma túy, vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo và Đặng Quốc H, xác định đây là phương tiện bị cáo sử dụng để giao dịch mua, bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 322.000đ thu giữ của bị cáo và của Đặng Quốc H, xác định trong đó có 100.000đ là tiền H mang theo để mua ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Số tiền 222.000đ còn lại thu giữ của bị cáo, đây là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Việt A 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, đồng chí Trần Văn Vượng – Công an xã Tr và của Bùi Việt A.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, màn hình có vết cháy xém;

- 100.000đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ của Đặng Quốc H.

Trả lại bị cáo Bùi Việt A số tiền 222.000đ (Hai trăm hai mươi hai nghìn đồng).

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2023.

Số tiền 322.000đ đã được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền ngày 27/02/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Bùi Việt A được miễn án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA